

Bản án số: 67/2022/HS-ST  
Ngày: 27/4/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Thiện N

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thu T

Bà Phạm Thị Mai A

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị T, Thẩm tra viên.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lệ T, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2022/HSST ngày 05/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 13/4/2022, đối với bị cáo:

**Nguyễn Viết V**, sinh năm 1983 tại Nam Định; Đăng ký HKTT: Xóm 18, Xã Xuân P, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; Tạm trú: Ngõ 156 N, P. X, Tây Hồ, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Viết Đ và bà Phạm Thị V; Vợ: Trần Thị Hồng L; Có 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017); **Tiền án, tiền sự:** Không; **Nhân thân:** Bản án số 775 ngày 22/12/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Trộm cắp tài sản”; Danh chỉ bản số 715 ngày 25/10/2021 lập tại Công an quận Nam Từ Liêm; tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/10/2021; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Viết V là người thường xuyên sử dụng ma túy, khoảng 01 tháng trước V ra khu vực chợ M thuộc phường M, quận Hoàng Mai gặp và mua được của người đàn ông tên H 1.000.000 đồng ma túy “đá” và 03 viên ma túy dạng hồng phiến đựng trong túi nilon, V đã sử dụng một phần ma túy đá và 01 viên hồng phiến, số ma túy “đá” còn lại cùng 02 viên hồng phiến V cất giấu trong hộp kim loại màu hồng để trong túi đựng đồ sửa chữa điện nước mục đích để sử dụng. Khoảng 13 giờ, ngày 13/10/2021, V nhận được

cuộc gọi từ số điện thoại 0395846695 (giới thiệu là em của H1 - bạn xã hội của V) gọi vào điện thoại của V hỏi mua 700.000 đồng ma túy “đá” và 02 viên ma túy hồng phiến. V đồng ý bán và thoả thuận giá 250.000 đồng cho 02 viên ma túy hồng phiến, tiền công vận chuyển 150.000 đồng, tổng cộng là 1.100.000 đồng hẹn địa điểm giao dịch tại ngõ 179 Đ, phường M 1, quận Nam Từ Liêm. Sau khi nhận lời bán ma túy, V điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 16M1-9606 đến khu vực cổng chợ M gặp lại người đàn ông tên H và mua thêm 1.000.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy “đá”, V cho vào túi đựng đồ sửa chữa điện nước rồi điều khiển xe máy đến nhà vệ sinh công cộng khu vực hồ H, phường K, quận Đống Đa, Hà Nội. Tại đây, V dùng đoạn ống hút nhựa chia một phần ma túy “đá” và cho 02 viên ma túy hồng phiến vào 01 túi nilon để bán cho “em của H1”.

Số ma túy đá còn lại của lần mua trước, V đổ vào giấy bạc gói lại và cho số ma túy “đá” vừa mua được vào 03 túi nilong để bán khi có người hỏi mua. Sau đó V cho tất cả số ma túy này vào trong hộp kim loại màu hồng và để vào trong túi đựng đồ sửa chữa điện nước rồi điều khiển xe máy đến điểm hẹn để bán ma túy. Khi đến khu vực đầu ngõ 179 Đ, phường M 1, khi cả hai đang trao đổi mua bán ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ, nam thanh niên mua ma túy đã bỏ chạy khỏi hiện trường.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI 8 Lite gắn sim số 0966.262. 924; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 gắn sim số 0398846695; 01 xe máy, nhãn hiệu HONDA WAVE, BKS: 16M1-9606; 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng; 03 túi nilon chứa tinh thể màu trắng; 01 gói giấy bạc chứa tinh thể màu trắng và 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng dính tinh thể màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 7535 ngày 20/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,482 gam; 02 viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,197 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilon màu trắng ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,874 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,074 gam; 01 ống nhựa màu vàng có dính ma túy loại Methamphetamine”*.

Đối với người đàn ông tên H là người bán ma túy cho V tại khu vực cổng chợ M, Hoàng Mai, Hà Nội như V khai: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ và xử lý.

Xác minh tại Tập đoàn công nghiệp viễn thông quận đội xác định chủ thuê bao số điện thoại 0961054017 (người bán ma túy tên H như lời khai của V) xác định người đăng ký chủ thuê bao là chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1984; HKTT: Tổ 1, phường T, quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng. Tại cơ quan điều tra, chị Nguyễn Thị H2 xác định chị H2 không đăng ký và sử dụng

số điện thoại trên, không quen biết H, V. Do đó, không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Về đối tượng hỏi mua ma túy “em của H1” gọi cho V đặt mua ma túy sử dụng số điện thoại 0398846695: Xác minh tại Tập đoàn công nghiệp viễn thông quận đội xác định chủ thuê bao số điện thoại 0398846695 là anh Hà Duy B, sinh năm 1990; HKTT: thôn A, xã A, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam. Tại cơ quan điều tra, anh Hà Duy B xác định anh B không đăng ký và sử dụng số điện thoại trên, đồng thời cho biết có thể trong quá trình làm hồ sơ để vay trả góp đã cung cấp thông tin cá nhân của mình và bị người khác sử dụng để đăng ký chủ thuê bao. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 16M1-9606, thu giữ của V, quá trình điều tra xác định: người đứng tên đăng ký chiếc xe máy trên là chị Trần Thị Hồng L, sinh năm 1983; HKTT: Đ 4, V, Kiến An, Thành phố Hải Phòng - là vợ của Nguyễn Viết V. Tại Cơ quan điều tra, chị L xác định năm 2006 chị mua, đăng ký chiếc xe máy trên sử dụng nhu cầu đi lại. Ngày 13/10/2021, bị can V mượn xe của chị L nói đi sửa chữa điện nước, chị L không biết V sử dụng chiếc xe trên để sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy. Tra cứu phương tiện trên không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và kết quả giám định xác định số khung, số máy là nguyên thủy. Do vậy, ngày 30 tháng 11 năm 2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 161, trả lại chiếc xe máy trên cho chị Trần Thị Hồng L là chủ sở hữu hợp pháp.

Bản Cáo trạng số 65/CT-VKSNTL ngày 30/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Viết V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Nam Từ Liêm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 40 đến 46 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy và tịch thu sung quỹ 01 di động nhãn hiệu MI 8 Lite và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 đã thu giữ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, lời khai của

người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 13/10/2021, tại khu vực đầu ngõ 179 Đ, phường M 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Viết V có hành vi tàng trữ trái phép 1,627 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán cho đối tượng không quen biết thì bị Tổ công tác Công an phường M 1 phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[2] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 22/12/2011 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử, tuyên phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Trộm cắp tài sản”, đến nay bị cáo đã chấp hành xong Bản án và được coi như không có án tích. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được nêu ở trên có đủ căn cứ để áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung như mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp: tịch thu tiêu hủy số ma túy, tịch thu sung quỹ 01 di động nhãn hiệu MI 8 Lite và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 đã thu giữ thu giữ theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự vì liên quan đến hành vi phạm tội.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết V 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/10/2021.

- Xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký niêm phong của Nguyễn Viết V, cán bộ CAP Mỹ Đình 1 và giám định viên; Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu MI 8 gắn 02 sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 gắn 01 sim (điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong). Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 120 ngày 31/3/2022.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Viết V phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận :**

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Trại tạm giam số 1 - CAHN;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**